

Số: 10/2025/QĐST- HNGĐ

V, ngày 10 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2025/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: anh Đỗ Quang T; sinh năm 1987; địa chỉ: thôn 11, xã H, huyện V, tỉnh Q.

- Bị đơn: chị Hà Thanh T1; sinh năm 1988; địa chỉ: thôn Đông Sơn, xã Đ, huyện V, tỉnh Q.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 02 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 02 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đỗ Quang T và chị Hà Thanh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Đỗ Quang T và chị Hà Thanh T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Hà Thanh T1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đỗ Minh T2 - sinh ngày 02/10/2013 cho đến khi

con T niên (đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Quang T cấp dưỡng cho con mức 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 4/2025 đến khi con chung T niên; anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị T1 cùng các T viên trong gia đình, không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: anh Đỗ Quang T và chị Hà Thanh T1 không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Đỗ Quang T tự nguyện nộp số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng cho con, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004196 ngày 06/3/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Q. Anh T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã H, huyện V, tỉnh Q;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hoàng